TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 388/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 357/2026/TLST-HN ngày 20 tháng 03 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trương Huỳnh Hạnh P, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Số D Bis A, phường A, thành phố H.

- Ông Lâm Huy T, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Số D Bis A, phường A, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T tự nguyện kết hôn có đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2024 do Ủy ban nhân dân Phường F, Quận E (nay là phường A) cấp ngày 20 tháng 12 năm 2024. Trong quá trình chung sống ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, hai bên không thông cảm và chia sẻ được cho nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Do đó, ông bà gửi đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T có 01 (một) người con chung tên Lâm Thành Đ (nam) sinh ngày 06/07/2025. Bà P và ông T thống nhất giao người con chung nêu trên cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục; ông T không yêu cầu bà P cấp dưỡng nuôi con chung, nên Tòa án không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T cùng thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T cùng tự khai không có nợ chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* do bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 07 tháng 5 năm 2026), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T có 01 (một) người con chung tên Lâm Thành Đ (nam) sinh ngày 06/07/2025. Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T thống nhất giao ông Lâm Huy T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục người con chung nêu trên. Ông Lâm Huy T không yêu cầu bà Trương Huỳnh Hạnh P cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T cùng thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T cùng tự khai không có nợ chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017533 ngày 20 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố HCM. Bà Trương Huỳnh Hạnh P và ông Lâm Huy T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- UBND phường An Đông (Phường 6, Quận 5 cũ), TPHCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2024 ngày 20/12/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mười